

Số: 479/2022/QĐCNTTLH

N, ngày 18 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh M và chị D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Anh M, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn 12, xã H, huyện N, thành phố Hải Phòng và chị D, sinh năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 12, xã H, huyện N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã D, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh M và chị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh M trực tiếp nuôi con chung tên P sinh ngày 27 tháng 11 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh M và chị D thống nhất để hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh M và chị D thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã H, huyện N, thành phố Hải Phòng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền

